**DANH MỤC DTNQ KỲ HỌP THỨ 16**

**Theo phiên họp thứ 26 Thường trực HĐND tỉnh ngày 24/3/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | NỘI DUNG | GHI CHÚ |
| 1 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Khắc phục khẩn cấp tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp xã Hải Phong, Hải Lăng | Phê duyệt CTĐT |
| 2 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Khắc phục khẩn cấp sạt lở, hư hỏng tuyến đê Bắc Phước, Triệu Phong |  |
| 3 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Khắc phục khẩn cấp tuyến kè sông Thạch Hãn đoạn qua xã Triệu An, huyện Triệu Phong |  |
| 4 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Thạch Hãn đoạn qua bến thả hoa Như Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị |  |
| 5 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Kè chống sạt lở khẩn cấp bờ sông Thạch Hãn đoạn qua hạ lưu bến thả hoa Như Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị |  |
| 6 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Sửa chữa kênh N2B hệ thống Nam Thạch Hãn và trạm bơm Mò Ó |  |
| 7 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Khắc phục hậu quả thiên tai trên các tuyến đường tỉnh ĐT.571; ĐT.587; ĐT.588a: |  |
| 8 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Cầu vượt lũ tại Cầu tràn đi thôn Khe Me, thôn Sông Ngân xã Linh Thượng |  |
| 9 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Cầu vượt lũ Ly Tôn xã Tà Long |  |
| 10 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Cầu vượt lũ Tràn Tà Puồng, đường vào khu tái định cư Trăng- Tà Puồng, xã Hướng Việt |  |
| 11 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Cầu vượt lũ tràn Km0+500, đường Cha Lỳ - Cuội, xã Hướng Lập |  |
| 12 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tân Liên - Thuận (ĐH.86): |  |
| 13 | DTNQ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San nền và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại khu vực trung tâm Cửa khẩu quốc tế La Lay (giai đoạn 2): |  |
| 14 | DTNQ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị” sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA): |  |
| 15 | DTNQ điều chỉnh giảm dự toán kế hoạch năm 2022 nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất và xổ số kiến thiết | Bổ sung; điều chỉnh KHĐTC |
| 16 | DTNQ điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2022 của CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi |  |
| 17 | DTNQ bổ sung kế hoạch ĐTC nguồn ngân sách trung ương 2021-2025 của CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS, MN. |  |
| 18 | DTNQ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025: |  |
| 19 | DTNQ kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân *cấp tỉnh* quản lý năm 2022 sang năm 2023 *(Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 10/3/2023), số vốn 1355.731 triệu đồng* |  |
| 20 | DTNQ kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân *cấp tỉnh* quản lý năm 2022 sang năm 2023 *(Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 21/3/2023), số vốn 3.231 triệu đồng.* |  |
| 21 | DTNQ kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân *cấp huyện* quản lý năm 2022 sang năm 2023, *số vốn 100.360 triệu đồng* |  |
| 22 | DTNQ ban hành hệ số giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023: | Giá, phí, định mức, mức chi |
| 23 | DTNQ Sửa đổi Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, miễn, giảm chế độ thu, nộp các khoản và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh |  |
| 24 | DTNQ quy định nội dung, mức chi giải thưởng Giải báo chí tỉnh Quảng Trị |  |
| 25 | DTNQ quy định nội dung, mức chi hoạt động lựa chọn sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị |  |
| 26 | DTNQ quy định một số mức chi, nội dung chi đối với phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị |  |
| 27 | DTNQ quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị |  |
| 28 | DTNQ quy định mức phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: |  |
| 29 | DTNQ quy định chính sách hỗ trợ giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị | Chính sách |
| 30 | DTNQ quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị |  |
| 31 | DTNQ quy định chính sách đặc thù hỗ trợ công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2023-2026 |  |
| 32 | DTNQ quy định định mức hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân thuộc Chương trình bố trí, ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025 |  |
| 33 | DTNQ quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chuyển loại rừng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh | Tài nguyên đất, rừng, quy hoạch |
| 34 | DTNQ chấp thuận chủ trương thu hồi đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án |  |
| 35 | DTNQ sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu, nhiệm vụ Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh Quảng Trị |  |
| 36 | DTNQ bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản đến năm 2030 |  |
| 37 | DTNQ thông qua nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. |  |